

LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ VI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

**TIẾP TỤC PHÁT HUY VAI TRÒ NÒNG CỐT
TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ;
ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG HỆ THỐNG LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM
VỮNG MẠNH; THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHỨC NĂNG ĐẠI DIỆN, BẢO VỆ
QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN**

(Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khóa V,
tại Đại hội Đại biểu toàn quốc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Đại hội Đại biểu toàn quốc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (Liên minh HTX Việt Nam) khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tổ chức vào thời gian các tầng lớp nhân dân, các cấp, các ngành thực hiện thắng lợi chủ trương, mục tiêu và nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XII; Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Luật Hợp tác xã năm 2012; lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Đại hội Đại biểu toàn quốc Liên minh HTX Việt Nam khoá VI có nhiệm vụ đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội V, nhiệm kỳ 2016 - 2020 và Điều lệ, kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành khoá V; quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, thông qua Điều lệ (sửa đổi) và bầu Ban Chấp hành Liên minh HTX Việt Nam khoá VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo định hướng "*Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đẩy mạnh xây dựng hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam vững mạnh; thực hiện hiệu quả chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên*".

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ
VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI, ĐIỀU LỆ LIÊN
MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2016 - 2020**

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Năm năm qua (2016 - 2020), nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta tiếp tục phát triển; kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức khá cao (GDP bình quân đạt 6,8%/năm); chất lượng tăng trưởng được cải thiện, qui mô và tiềm lực kinh tế tăng lên (năm 2020 GDP ước đạt 300 tỷ USD), thu nhập bình quân đầu người ước đạt 3.000 USD/người/năm, năng suất

lao động tăng 5,8%/năm); môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn cả nước và các địa phương được cải thiện rõ rệt; hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện; các loại thị trường yếu tố sản xuất và đầu ra phát triển, gắn kết với thị trường khu vực và thế giới; hội nhập quốc tế phát triển sâu, rộng; các thành phần kinh tế (nhà nước, tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài) phát triển nhanh và có hiệu quả, phát sinh nhu cầu lớn về liên kết, hợp tác; các hộ cá thể, nhất là ở vùng nông thôn đẩy mạnh hợp tác sản xuất, kinh doanh dưới hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã để tăng năng lực cạnh tranh và liên kết chuỗi giá trị với doanh nghiệp để phát triển bền vững. Đây là nhân tố thuận lợi, tác động làm cho kinh tế tập thể, hợp tác xã tiếp tục phát triển; bên cạnh đó, các hạn chế, yếu kém và bất cập của nền kinh tế, biến đổi khí hậu (thiên tai, hạn hán, lũ lụt, xâm nhập mặn...), đại dịch Covid-19 xảy ra từ đầu năm 2020 đã và đang gây khó khăn, thách thức đối với phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam (bao gồm Liên minh HTX Việt Nam và 63 Liên minh HTX cấp tỉnh) được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; thực hiện chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho thành viên, tham gia xây dựng chủ trương, chính sách và pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã; cung ứng dịch vụ công cho thành viên; tuyên truyền, vận động, tư vấn thành lập và hoạt động cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác. Trong giai đoạn 2016 - 2020, khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã từng bước đổi mới, phát triển nhanh; Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách tác động đối với phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ chức và hoạt động của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam như Kết luận của Ban Bí thư số 158-KL/TW ngày 02/01/2020, Kết luận của Bộ Chính trị số 70-KL/TW ngày 09/3/2020, chuyển đổi các hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012; chính sách hỗ trợ hợp tác xã; cấp ủy và chính quyền địa phương ban hành nhiều Nghị quyết về đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của Liên minh HTX cấp tỉnh. Đây là nhân tố tác động thuận lợi và đặt ra yêu cầu đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Kết quả đạt được

Giai đoạn 2016 - 2020, kinh tế tập thể, hợp tác xã (KTTT, HTX) tiếp tục đổi mới, phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng, cơ bản khắc phục được tình trạng yếu kém kéo dài; có nhiều loại hình, mô hình KTTT, HTX hoạt động hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế bền vững, xây dựng nông thôn mới, tạo việc làm, xoá đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội; từng bước khẳng định vị trí, vai trò nền tảng của khu vực KTTT, HTX trong nền kinh tế quốc dân.

1.1. Kinh tế tập thể, hợp tác xã thu hút số lượng lớn các hộ cá thể, cá nhân, doanh nghiệp tham gia thành viên

Đến cuối năm 2020¹, HTX, liên hiệp HTX (LHHTX), tổ hợp tác (THT) đã thu hút 10 triệu thành viên, chủ yếu là đại diện hộ cá thể, cá nhân tham gia; so với năm 2015, tăng 1,6 triệu thành viên (+19%); số thành viên HTX nông nghiệp và THT nông nghiệp là 7,5 triệu người (giảm 286.000 thành viên, do giải thể 4.856 HTX yếu kém đã ngừng hoạt động); Quỹ tín dụng nhân dân có 1,6 triệu thành viên; HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp có 167.000 thành viên; HTX xây dựng có 54.000 thành viên; HTX thương mại có 490.000 thành viên; HTX giao thông vận tải có 350.000 thành viên; HTX môi trường có 311.000 thành viên; nhiều doanh nghiệp tham gia thành viên HTX để liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị nông sản.

1.2. Số lượng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác thành lập mới tăng hằng năm, đa dạng về loại hình ở các địa phương gắn với quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế

Đến cuối năm 2020, cả nước có 27.266 HTX, 100 LHHTX và 115.213 THT; so với năm 2015, tăng 6.980 HTX (tốc độ tăng bình quân 6%/năm), 53 LHHTX và 15.849 THT. Giai đoạn 2016 - 2020, số HTX thành lập mới 11.836 HTX, bình quân 2.367 HTX/năm, giải thể 4.856 HTX. Có 17.509 HTX nông nghiệp, chiếm 64,21% (tăng 6.350 HTX và tỷ lệ +56,9% so với năm 2015) và 9.757 HTX phi nông nghiệp, chiếm 35,79% (tăng 580 HTX và tỷ lệ +5,4%). Trong HTX phi nông nghiệp có 1.195 Quỹ tín dụng nhân dân, 2.204 HTX thương mại và dịch vụ, 1.596 HTX vận tải, 2.630 HTX công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, 1.075 HTX xây dựng, 553 HTX môi trường. Trong giai đoạn 2016 - 2020, vùng Đông Bắc, Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Bắc có số lượng HTX thành lập mới cao nhất cả nước, vùng Tây Bắc tăng 46,47% và chiếm 9,14% tổng số HTX cả nước; Đông Bắc tăng 30,98% và chiếm 17,05%; Đồng bằng sông Hồng tăng 24,99% và chiếm 26,67%; Bắc Trung bộ tăng 23,24% và chiếm 17,31%; Duyên Hải miền Trung tăng 38,82% và chiếm 5,54%; Tây Nguyên tăng 71,79% và chiếm 5,33%, Đông Nam Bộ tăng 36,95% và chiếm 7,43%; Đồng bằng sông Cửu Long tăng 49,47% và chiếm 11,53%. Có 76 LHHTX nông nghiệp và 24 LHHTX phi nông nghiệp tập trung chủ yếu ở Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam bộ và Đồng bằng sông Cửu Long.

Đến cuối năm 2020, có 115.213 THT, tăng 16% so với năm 2015, trong đó 80.649 THT nông nghiệp, 34.564 THT phi nông nghiệp; nhiều THT phát triển thành HTX hoạt động hiệu quả. Số THT vùng Tây Bắc tăng 15,85% so với năm 2015, Đông Bắc tăng 7,84%, Đồng bằng sông Hồng tăng 6,02%, Bắc Trung

¹ Số liệu ước

Bộ tăng 6,54%, Duyên Hải miền Trung giảm 12,13%, Tây Nguyên tăng 2,61%, Đông Nam Bộ tăng 16,26%, Đồng bằng sông Cửu Long giảm 6%.

1.3. Hầu hết hợp tác xã đã đăng ký và chuyển đổi hoạt động theo mô hình hợp tác xã kiểu mới, phù hợp với Luật hợp tác xã năm 2012; các hợp tác xã thành lập từ năm 2013 đến nay hoạt động năng động, hiệu quả, mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ cung ứng cho thành viên; tỷ lệ hợp tác xã hoạt động có hiệu quả tăng

Đến cuối năm 2020, cả nước có 96,8% HTX đã chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX năm 2012, các HTX lấy lợi ích của thành viên là mục tiêu chính; cung ứng nhiều dịch vụ đầu vào, đầu ra cho thành viên. HTX nông nghiệp cung ứng ít nhất là 03 dịch vụ cho thành viên (vật tư, tưới tiêu, khuyến nông) và nhiều nhất là 16 dịch vụ (giống, vật tư, tưới tiêu, khai thác cơ sở hạ tầng, làm đất, thu hoạch, bảo quản, chế biến...); HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp cung ứng đầu vào, tổ chức sản xuất tập trung; HTX vận tải chủ yếu cung ứng dịch vụ làm thủ tục cho phương tiện vận tải của thành viên, một số HTX vận tải đường thủy, đường bộ có tài sản sở hữu tập thể lớn, cung ứng nhiều dịch vụ cho thành viên; các loại hình HTX khác cung ứng cả dịch vụ đầu vào, đầu ra cho thành viên.

Các HTX chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX năm 2012, vốn điều lệ chủ yếu là tài sản không chia được hình thành từ các năm trước; HTX mới thành lập góp đủ vốn điều lệ. Tổng vốn Điều lệ cuối năm 2020 của HTX là 39,83 nghìn tỷ đồng (tăng 1,51 lần so với năm 2015), bình quân 1,46 tỷ đồng/ HTX; tổng tài sản của HTX khoảng 230 nghìn tỷ đồng (tăng 1,5 lần so với năm 2015). Số HTX hoạt động hiệu quả là 15.191 HTX, chiếm 59,7% tổng số HTX (tăng 03 lần so với năm 2015); doanh thu, lợi nhuận của HTX, THT ngày càng tăng, tổng doanh thu đạt 126,2 nghìn tỷ đồng, bình quân 4,63 tỷ đồng/HTX, lợi nhuận sau thuế đạt 88,9 nghìn tỷ đồng, bình quân 326 triệu đồng/HTX.

1.4. Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực của quốc gia, vùng, địa phương ngày càng được mở rộng, trở thành xu thế tổ chức sản xuất để hợp tác xã nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững

Đến cuối năm 2020, cả nước có hơn 2.000 HTX sản xuất, kinh doanh gắn với chuỗi giá trị, áp dụng công nghệ cao, tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, ký kết hoạt động tiêu thụ sản phẩm dài hạn với doanh nghiệp; lợi ích mang lại cho thành viên HTX là chi phí đầu vào thấp hơn 7%, chất lượng sản phẩm cao, giá bán tăng, thu nhập của thành viên tăng 36%. Số HTX sản xuất gắn với chuỗi giá trị có xu hướng tăng; các bộ, ngành và địa phương chỉ đạo, hỗ trợ các HTX thành lập mới và cơ cấu lại các HTX nông nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ... theo mô hình chuỗi giá trị. Tỷ lệ HTX

sản xuất gắn với chuỗi giá trị so với tổng số HTX của vùng Tây Bắc 2,8%, Bắc Trung bộ 6,3%, Tây Nguyên 9,5%, Đông Nam bộ 5,3%, Đồng bằng sông Cửu Long 7,7%.

1.5. Kinh tế tập thể, hợp tác xã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, mang lại nhiều lợi ích cho thành viên; thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia

Đóng góp trực tiếp của khu vực KTTT, HTX vào GDP của cả nước trung bình đạt khoảng 4,8%²; đem lại giá trị gia tăng cho kinh tế hộ thành viên, tác động gián tiếp thúc đẩy phát triển kinh tế cá thể, hộ gia đình, đóng góp trên 30% GDP cả nước³. HTX, LHHTX, THT thu hút hơn 3 triệu lao động, tạo hơn 40 nghìn việc làm mới hằng năm, tăng thu nhập cho người lao động, góp phần giảm nghèo bền vững⁴. KTTT, HTX cung cấp dịch vụ sản xuất và đời sống cho thành viên; tích lũy khoảng 18.600 tỷ đồng lợi nhuận để tái đầu tư, mở rộng sản xuất⁵; là "hạt nhân" quan trọng thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; nhiều HTX có tổ chức đảng và tổ chức chính trị - xã hội, góp phần ổn định chính trị - xã hội⁶.

Những thành quả đạt được 5 năm qua về phát triển KTTT, HTX là do:

(1) Nhận thức của hệ thống chính trị và Nhân dân về nhu cầu khách quan, lợi ích nhiều mặt, vai trò quan trọng của KTTT, HTX đối với phát triển kinh tế - xã hội được nâng lên; (2) Đảng và Nhà nước có chủ trương, chính sách nhất quán thúc đẩy phát triển KTTT, HTX; Luật HTX năm 2012 tạo khung khổ pháp luật cho HTX kiểu mới thành lập và hoạt động, Nhà nước đã ban hành chính sách hỗ trợ KTTT, HTX phát triển; (3) Thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta đang từng bước hoàn thiện, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện cho KTTT, HTX huy động nguồn lực từ thị trường để đầu tư, sản xuất, kinh doanh; (4) Sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển KTTT, HTX, cấp uỷ và chính quyền ở nhiều địa phương tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển KTTT, HTX; (5) Sự tham gia tích cực, với vai trò nòng cốt trong phát triển KTTT, HTX của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam; sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của các HTX, LHHTX, THT.

² Theo Báo cáo Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết TW5 khóa IX về tiếp tục phát triển kinh tế tập thể (năm 2015 là 4,01%; Năm 2016 là 3,92%; Năm 2017: 3,8%, năm 2018: 3,7%; năm 2019: 5,2% và năm 2020 dự báo 5%)

³ Năm 2003: 30,73%; Năm 2004: 30,19%; Năm 2005: 29,91%; Năm 2006: 29,7%; Năm 2007: 29,72%; Năm 2008: 29,87%; Năm 2009: 30,06%; Năm 2010: 30,86%; Năm 2011: 31,21%; Năm 2012: 32,5%; Năm 2013: 32,5%; Năm 2014: 32,5%, năm 2015 là 31,3%; Năm 2016 là 30,4%; Năm 2017: 29,3% và sơ bộ 2018: 29,2%.

⁴ Thu nhập bình quân người lao động trong HTX tăng 142% (năm 2015 là 36 triệu đồng/người/năm, năm 2020 là 51 triệu đồng/người/năm); thu nhập bình quân người lao động trong LHHTX khoảng 60-80 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân người lao động trong THT là 26 triệu đồng/năm/lao động THT (tăng 14% so với năm 2015).

⁵ Theo số liệu của Tổng cục Thống kê

⁶ Tại các huyện nghèo, xã nghèo (2.275 xã), thôn, bản đặc biệt khó khăn có 1.700 HTX, thu hút 500.000 thành viên, tạo việc làm cho 700.000 lao động, thu nhập bình quân 25 triệu đồng/năm, góp phần tăng thu nhập và cải thiện điều kiện sống.

2. Tồn tại, hạn chế

KTTT, HTX phát triển còn chậm so với tiềm năng, lợi thế và nhu cầu của nền kinh tế, tốc độ tăng trưởng còn thấp so với các khu vực kinh tế khác; tỷ lệ đóng góp GDP chưa đáp ứng yêu cầu. Phần lớn HTX qui mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, năng lực tài chính và quản trị yếu, phát triển chưa đồng đều giữa các vùng, địa phương, giữa khu vực nông nghiệp và phi nông nghiệp, khả năng huy động nguồn lực và áp dụng công nghệ cao còn hạn chế; LHHTX chưa làm tốt vai trò "đầu kéo" hỗ trợ HTX thành viên; THT hoạt động chưa ổn định. Sự liên kết hình thành chuỗi giá trị giữa HTX, THT với các loại hình kinh tế khác còn hạn chế.

2.1. Phần lớn hợp tác xã thành lập từ trước năm 2012, chuyển đổi hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012 có qui mô nhỏ, năng lực nội tại yếu, tài chính thiếu minh bạch, sức cạnh tranh yếu, hạn chế về khả năng huy động nguồn lực từ thị trường để đầu tư, sản xuất, kinh doanh, chưa gắn kết chặt chẽ lợi ích giữa hợp tác xã với các thành viên: Qui mô của HTX có tăng lên, nhưng phần lớn qui mô nhỏ⁷, công nghệ, máy móc, thiết bị lạc hậu; thiếu cơ sở hạ tầng sản xuất, kinh doanh; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp⁸, thiếu thông tin thị trường và khả năng xúc tiến thương mại, khó tiếp cận tín dụng. Nhiều HTX thực hiện một số dịch vụ đầu vào cho thành viên, hiệu quả hoạt động chưa cao; gắn kết lợi ích giữa HTX và thành viên, liên kết sản xuất, kinh doanh còn hạn chế⁹. Phần lớn HTX (trừ Quỹ tín dụng nhân dân) gặp nhiều khó khăn, không có đất để làm trụ sở, huy động vốn góp, thu hút thành viên; năng lực quản trị, kế toán, xây dựng báo cáo tài chính, phương án sản xuất, kinh doanh còn hạn chế.

2.2. Kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của các địa phương, vùng kinh tế; đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế: Các vùng, địa phương đều có lợi thế về diện tích, điều kiện tự nhiên và lao động để đầu tư phát triển cây trồng, vật nuôi đa dạng, khối lượng lớn đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Ở các đô thị, khu công nghiệp tập trung, người dân có nhu cầu lớn về mua chung, sử dụng và cung ứng chung các dịch vụ,..., đó là tiềm năng và điều kiện thuận lợi để HTX, LHHTX, THT phát triển. Tuy nhiên, tổ chức sản xuất theo mô hình HTX, LHHTX, THT còn chậm, chưa huy động được tối đa các nguồn lực để đầu tư khai thác tiềm năng và lợi thế của địa phương, vùng kinh tế, đóng góp của KTTT, HTX ở các địa phương chỉ đạt 1% - 5% GRDP.

⁷ Năm 2017, bình quân 01 HTX có 284 thành viên và 120 lao động, 1,5 tỷ đồng vốn điều lệ và 3,8 tỷ đồng doanh thu, xét theo tiêu chí xếp loại doanh nghiệp nhỏ và vừa, năm 2017, HTX qui mô nhỏ và siêu nhỏ chiếm 71%.

⁸ Thiếu lao động có chuyên môn kỹ thuật, thiếu cán bộ có năng lực xây dựng và thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh khả thi và hiệu quả.

⁹ Số lượng HTX tham gia liên kết sản xuất còn hạn chế, rất ít mô hình HTX quy mô cấp huyện hoặc cấp tỉnh. Hiện nay, cả nước trên 1,3 nghìn HTX (gần 10%) tham gia liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; hơn 600 doanh nghiệp tham gia liên kết với HTX, THT và nông dân trong sản xuất, thu hoạch chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

2.3. Số hợp tác xã tổ chức, hoạt động quy mô lớn chưa nhiều; sự liên kết, hợp tác giữa các hợp tác xã với nhau theo mô hình Liên hiệp hợp tác xã và liên kết với doanh nghiệp mới được hình thành bước đầu; còn một số hợp tác xã chưa chuyển đổi, tổ chức lại hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012: Có ít HTX sản xuất quy mô lớn, liên xã, liên huyện (HTX Lâm nghiệp công nghệ cao liên huyện của tỉnh Phú Yên, HTX dịch vụ Nông nghiệp liên xã Phước tín tỉnh Quảng Ngãi,...); HTX gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm chưa nhiều; 600 doanh nghiệp (chiếm 0,06% tổng số doanh nghiệp) liên kết với HTX, THT và nông dân sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.... Cả nước còn 900 HTX chưa tổ chức lại hoạt động, chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 do vướng mắc về tài sản, tài chính, xử lý công nợ.

Những hạn chế, yếu kém của KTTT, HTX chủ yếu là do: (1) Nhận thức về bản chất, vai trò, vị trí của khu vực KTTT, HTX trong phát triển kinh tế - xã hội của một số cấp ủy đảng, chính quyền, đảng viên và người dân chưa đầy đủ, chưa thống nhất, vẫn còn tư tưởng mặc cảm với mô hình HTX kiểu cũ; (2) Thực hiện khoán đến hộ sản xuất nông nghiệp trước đây, hầu hết HTX nông nghiệp không còn đất đai, trụ sở và công cụ sản xuất, không có điều kiện để tái cơ cấu sản xuất; (3) Luật HTX năm 2012 có nhiều qui định chưa phù hợp với thực tế; quản lý nhà nước đối với KTTT, HTX còn nhiều bất cập; chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX được ban hành nhưng thiếu đồng bộ; nguồn lực hỗ trợ phân tán ở nhiều kênh; (4) Năng lực nội tại, đội ngũ cán bộ quản trị của nhiều HTX còn yếu.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ ĐIỀU LỆ LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2016 - 2020

1. Kết quả đạt được

Trong nhiệm kỳ 2016 - 2020, hệ thống Liên minh HTX Việt Nam triển khai đồng bộ và có kết quả, cơ bản hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, quy định của Điều lệ, đóng góp và mang lại lợi ích thiết thực đối với thành viên HTX; giữ vai trò nòng cốt trong phát triển KTTT, HTX trên địa bàn cả nước và các địa phương, làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với khu vực KTTT, HTX; tham mưu xây dựng chính sách, cung ứng dịch vụ công; xây dựng mô hình HTX sản xuất gắn với chuỗi giá trị; tuyên truyền, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của thành viên; bộ máy tổ chức và hoạt động từng bước củng cố và hiệu quả hơn; vị thế của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam ở trong nước và đối tác quốc tế dần được khẳng định.

1.1. Công tác triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được thực hiện nghiêm túc, kịp thời và có hiệu quả

Tổ chức nghiên cứu, cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT, HTX; Đảng đoàn, Ban chấp hành, Thường vụ, Thường trực Liên minh HTX Việt Nam đổi mới phương thức, lề lối, tác phong làm việc theo phương châm “Đoàn kết - Kỷ cương - Hành động - Sáng tạo - Hiệu quả”; kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan Liên minh HTX Việt Nam từ 32 đơn vị đầu mỗi tỉnh giảm còn 23 đơn vị đầu mỗi, sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các đơn vị, quy định nội bộ, qua đó đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong điều hành và hoạt động; tăng cường liên kết hệ thống, hướng mọi hoạt động vào phục vụ KTTT, HTX; chỉ đạo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ Liên minh HTX cấp tỉnh đúng quy định của Điều lệ¹⁰; ban hành 09 Nghị quyết Ban chấp hành, 58 chương trình hành động, chiến lược, kế hoạch, đề án trọng điểm, 352 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Liên minh HTX cấp tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển KTTT, HTX. Thực hiện Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch Nước Nguyễn Phú Trọng, chỉ đạo của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam... về phòng, chống dịch Covid-19, kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn của HTX; hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ HTX, LHHTX, THT bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Liên minh HTX cấp tỉnh đã ban hành 23 chương trình hành động, 55 Nghị quyết, 52 Quyết định, 32 kế hoạch, 17 Đề án triển khai thực hiện Nghị quyết và chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương và Liên minh HTX Việt Nam; tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ HTX phù hợp với điều kiện của địa phương. Thống nhất tư tưởng, nhận thức và hành động trong toàn hệ thống trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT, HTX.

1.2. Chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, cấp ủy và chính quyền địa phương về chủ trương, chính sách và pháp luật thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tăng cường phối hợp với các ban, bộ, ngành, tổ chức đoàn thể ở Trung ương, các sở, ngành, tổ chức đoàn thể ở địa phương về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

Tích cực tham gia sơ kết, tổng kết chủ trương của Đảng¹¹, chính sách và pháp luật của Nhà nước¹², tham mưu cho Ban chỉ đạo Đổi mới, phát triển KTTT,

¹⁰ Hầu hết Liên minh HTX cấp tỉnh tổ chức đại hội đúng nhiệm kỳ, có chất lượng, qua đó, tổ chức, bộ máy được kiện toàn và hoạt động hiệu quả hơn; tăng cường phối hợp với Liên minh HTX Việt Nam hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

¹¹ Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về Hội quán chúng; tham gia nghiên cứu, tham mưu tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT, trong đó Liên minh HTX Việt Nam là cơ quan chủ trì tổng kết về lĩnh vực phi nông nghiệp; nghiên cứu, tham mưu, tham gia tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

¹² Sơ kết 5 năm thực hiện Luật HTX năm 2012, sơ kết 5 năm thực hiện Hiến pháp năm 2013

HTX về chủ trương, chính sách và giải pháp chiến lược nhằm đổi mới, phát triển KTTT, HTX; triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển KTTT, HTX,...¹³; tham gia xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025; tham gia, phối hợp với các bộ, ngành xây dựng nhiều văn bản quy phạm pháp luật¹⁴; xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ nhiều Đề án về phát triển KTTT, HTX và nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam; ký 41 chương trình phối hợp với các Ban, Bộ, Ngành, đoàn thể, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Kênh truyền hình Quốc hội, Đài tiếng nói Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Cựu Chiến binh, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ...; Liên minh HTX cấp tỉnh tích cực tham gia sơ kết, tổng kết các nghị quyết của tỉnh ủy, thành ủy về phát triển KTTT, HTX; chủ động nghiên cứu, tham mưu cho tỉnh ủy, thành ủy, UBND cấp tỉnh ban hành 421 văn bản về phát triển KTTT, HTX; triển khai 486 chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể. Phần lớn các vấn đề tham mưu, đề xuất của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam đã được Ban Bí thư, Chính phủ, các bộ, ngành, cấp ủy và chính quyền địa phương phê duyệt.

1.3. Thực hiện tốt nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và tham gia thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước giúp Chính phủ, cấp ủy và chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

Liên minh HTX Việt Nam chủ động, tích cực thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển KTTT, HTX¹⁵; ban hành Kế hoạch triển khai trong toàn hệ thống; chủ trì, phối hợp tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX đối với lĩnh vực phi nông nghiệp; tổng kết, đánh giá phát triển KTTT hằng năm và dài hạn, tham mưu cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư xây dựng, ban hành các chủ trương, Nghị quyết, Kết luận về phát triển KTTT, HTX. Liên minh HTX cấp tỉnh là thành viên, thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển KTTT, HTX của tỉnh¹⁶. Triển khai có trách nhiệm và thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo,...); ban hành hơn 20 nghị quyết, 40 chương trình hành động, kế hoạch; cụ thể hóa việc

¹³ Trong đó, đồng chí Chủ tịch Liên minh HTX Việt Nam là Phó Trưởng Ban chỉ đạo

¹⁴ Gồm 13 dự thảo Luật; 27 nghị định, quyết định, chỉ thị của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; 70 thông tư, quyết định của bộ, ngành và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản khác có liên quan.

¹⁵ Theo Quyết định số 352/QĐ-TTg và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo

¹⁶ 45/63 Liên minh HTX cấp tỉnh làm nhiệm vụ cơ quan Thường trực, 18/63 Liên minh HTX cấp tỉnh làm nhiệm vụ thành viên

thực hiện các Chương trình thông qua xây dựng và phát triển HTX, LHHTX, THT; huy động tối đa các nguồn lực để triển khai thực hiện Chương trình đạt kết quả tích cực; Liên minh HTX cấp tỉnh lồng ghép các chính sách được giao triển khai thực hiện để các tổ chức kinh tế tập thể, HTX được tiếp cận. Nhiều Liên minh HTX cấp tỉnh được cấp ủy và chính quyền địa phương giao (ủy thác) thực hiện từ 02 đến 15 nhiệm vụ về quản lý nhà nước đối với KTTT, HTX; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành các chính sách hỗ trợ HTX; xây dựng và trình HĐND, UBND cấp tỉnh kế hoạch, đề án, báo cáo tình hình phát triển KTTT, HTX; sơ kết 05 năm thực hiện Luật HTX năm 2012; kiểm tra, phát hiện khó khăn, vướng mắc, đề xuất chính sách phát triển HTX.

1.4. Công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được đẩy mạnh, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về kinh tế tập thể, hợp tác xã và vai trò của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

Phối hợp với cơ quan báo chí trung ương và địa phương tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết và chính sách của cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển KTTT, HTX; xây dựng phóng sự về phát triển HTX kiểu mới gắn với chuỗi giá trị sản phẩm bền vững; xây dựng và phát sóng chuyên mục thời sự "Bạn của nhà nông"...¹⁷; tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền cho 152.730 lượt người; phát hành tài liệu tuyên truyền cho các HTX; biên soạn 04 báo cáo thường niên hàng năm (tiếng Anh và tiếng Việt) phát hành trong nước và quốc tế. Liên minh HTX cấp tỉnh tổ chức 471 hội nghị, hội thảo với 41.000 người tham gia, đăng tải 36.176 tin, bài, phóng sự về THT, HTX hoạt động có hiệu quả; định kỳ hàng tháng, quý phát hành bản tin về tình hình phát triển KTTT, HTX; công tác tuyên truyền ngày càng đi vào chiều sâu, gắn với công tác tư vấn, hỗ trợ và phát triển HTX.

1.5. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên, phối hợp chặt chẽ và thực hiện tốt nhiệm vụ thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Cùng với các cấp, các ngành giải quyết nhiều kiến nghị, vướng mắc, khiếu nại liên quan đến đất đai, thuế, tài sản, đầu tư cơ sở hạ tầng sản xuất nông nghiệp, vay vốn ngân hàng... Thường xuyên giám sát, khảo sát thực tế HTX, LHHTX, THT để báo cáo các cấp, các ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực để thực hiện chương trình hỗ trợ HTX; tư vấn, hướng dẫn pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nhiều HTX thành viên liên quan đến đất đai, tài sản và các quyết định chưa phù hợp của cơ quan hành chính Nhà nước; tổng hợp kiến nghị của cử tri khu vực KTTT, HTX về các vướng

¹⁷ Đăng tải và phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng 4.716 tin, bài, phóng sự, hình ảnh về THT, HTX, 16.000 tin, bài và 24.517 hình ảnh và hoạt động của Liên minh HTX Việt Nam; biên tập và xuất bản 34.000 bản tin kinh tế HTX Việt Nam

mắc, bất cập của cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển KTTT, HTX trước mỗi kỳ họp Quốc hội; tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát thi hành Luật HTX năm 2012 của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tổ chức ký kết và triển khai thực hiện chương trình phối hợp với Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội, Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam về phát triển KTTT, HTX; phối hợp với Mặt trận tổ quốc Việt Nam tổ chức hội nghị sơ kết triển khai thực hiện Chỉ thị 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ,...Liên minh HTX cấp tỉnh nắm bắt và phản ánh kịp thời tình hình hoạt động của HTX với Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh; tập huấn, phổ biến kiến thức và kinh nghiệm về KTTT, HTX cho các cán bộ của tổ chức chính trị - xã hội tham gia phát triển HTX; vận động, tư vấn, hỗ trợ HTX thực hiện các dự án, chương trình kinh tế - xã hội của địa phương.

1.6. Hoạt động cung ứng dịch vụ công cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã được mở rộng, nâng cao chất lượng, hiệu quả

Chú trọng mở rộng, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản trị và nghiệp vụ cho HTX. Liên minh HTX Việt Nam tổ chức 335 lớp bồi dưỡng với tổng số 18.757 lượt học viên; dạy nghề cho 817 người lao động; xây dựng và ban hành giáo trình, chương trình khung về bồi dưỡng cán bộ quản trị, cán bộ kế toán, kiểm soát và nghiệp vụ của HTX. Liên minh HTX cấp tỉnh bồi dưỡng cho 108.757 lượt học viên về quản trị, kế toán, kiểm soát, qui trình sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng là HTX nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh gắn với thị trường tiêu thụ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của thành viên và công tác tài chính, kế toán.

Mở rộng tín dụng hỗ trợ HTX; vốn điều lệ của hệ thống Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX được bổ sung 1.065 tỷ đồng (các Quỹ địa phương 765 tỷ đồng, Quỹ trung ương 450 tỷ đồng). Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX trung ương đã giải ngân cho vay 105 dự án với số tiền 350 tỷ đồng, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX của 55 tỉnh, thành phố cho vay 4.000 lượt HTX, 500.000 THT và thành viên HTX với doanh số 7.000 tỷ đồng. Tư vấn 3.786 HTX được vay vốn từ các tổ chức tín dụng với số tiền 3.098 tỷ đồng; tư vấn vay vốn từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm 481 dự án, với tổng số tiền là 82 tỷ đồng. Vốn cho vay của hệ thống Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX đã hỗ trợ HTX đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, xây dựng mô hình HTX gắn với chuỗi giá trị.

Xúc tiến thương mại cho HTX được đẩy mạnh; Liên minh HTX Việt Nam tổ chức cho nhiều HTX tham gia hội chợ tại châu Âu và Trung Quốc; tổ chức các hội chợ quốc gia với tổng số 2.421 gian hàng của các HTX, LHHTX, THT... của 63 tỉnh, thành phố; kết nối tiêu thụ sản phẩm của HTX với các Hãng bán lẻ, Saigon-Coop. Liên minh HTX cấp tỉnh tổ chức 72 hội chợ, hội nghị; hỗ trợ 1.238 HTX tham gia kết nối HTX với các doanh nghiệp, gắn kết tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu.

Các đơn vị sự nghiệp của Liên minh HTX Việt Nam hỗ trợ 227 HTX ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất; tổ chức 14 hội nghị, tập huấn cho 1.259 học viên về an toàn vệ sinh lao động. Liên minh HTX cấp tỉnh tư vấn cho 500 HTX xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh gắn với ứng dụng công nghệ cao; các HTX ứng dụng công nghệ cao đã nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mở rộng tiêu thụ sản phẩm.

1.7. Tư vấn, hỗ trợ tổ chức lại, chuyển đổi và thành lập mới hợp tác xã phù hợp với Luật Hợp tác xã năm 2012; đẩy mạnh phát triển thành viên, huy động các nguồn lực xây dựng mô hình hợp tác xã sản xuất gắn với chuỗi giá trị

Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam thực hiện nhiệm vụ vai trò chủ trì, chủ lực trong công tác tư vấn, vận động các HTX kiểu cũ đăng ký và chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX năm 2012. Chủ động, tích cực tuyên truyền, vận động hộ cá thể, THT và cá nhân thành lập HTX, các HTX thành lập LHHTX; tư vấn xây dựng điều lệ, phương án sản xuất, kinh doanh, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực và hướng dẫn thủ tục thành lập cho 10.711 HTX (chiếm 90,5% tổng số HTX thành lập mới của cả nước trong giai đoạn 2016 - 2020), 81 LHHTX; đến cuối năm 2020, hệ thống Liên minh HTX Việt Nam thu hút trên 16.000 HTX là thành viên chính thức, trên 20 doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế là thành viên liên kết cấp quốc gia. Tổ chức ký kết nhiều Chương trình phối hợp, biên bản ghi nhớ với các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế để triển khai xây dựng và phát triển chuỗi giá trị sản phẩm gắn với tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

Liên minh HTX Việt Nam huy động nguồn lực từ ngân sách nhà nước, tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, phối hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành phố để triển khai xây dựng 300 mô hình HTX sản xuất gắn với chuỗi giá trị, 140 mô hình HTX sản xuất kinh doanh ứng dụng công nghệ cao, bảo vệ môi trường tại các vùng nghèo và vùng đặc biệt khó khăn với tổng kinh phí 130 tỷ đồng; các HTX được hỗ trợ đã giảm chi phí sản xuất khoảng 7%, doanh thu tăng 15%, lợi nhuận tăng 12%; Liên minh HTX cấp tỉnh phối hợp với các sở, ngành, tổ chức đoàn thể xây dựng 600 mô hình HTX sản xuất gắn với chuỗi giá trị.

1.8. Công tác thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam được cập nhật và nâng cao chất lượng, tạo điều kiện cho hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao

Đổi mới phương thức thu thập thông tin, báo cáo có tính hệ thống về KTTT, HTX; cập nhật cơ sở dữ liệu hằng tháng, quý, năm; xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ, thống nhất; Liên minh HTX Việt Nam có thông tin cần thiết để xây dựng báo cáo, đề án, chương trình, tham mưu chủ trương, chính sách phát

triển KTTT, HTX cho cơ quan Đảng, Nhà nước và phát triển dịch vụ công; nhiều Liên minh HTX cấp tỉnh được giao chủ trì, thống kê số liệu, thông tin về KTTT, HTX. Nguồn số liệu của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam được các cấp, các ngành sử dụng cho báo cáo xây dựng chính sách và Sách trắng HTX.

1.9. Hoạt động hợp tác quốc tế được đẩy mạnh, khai thác nguồn lực để hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

Liên minh HTX Việt Nam chủ trì, phối hợp Liên minh HTX quốc tế, Liên minh HTX quốc tế khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Tổ chức hợp tác Nông dân châu Á (AFGC) đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế lớn tại Việt Nam như Hội nghị Bộ trưởng HTX khu vực châu Á - Thái Bình Dương lần thứ X, Hội nghị thường niên Tổ chức hợp tác Nông dân châu Á lần thứ 19 và Diễn đàn pháp lý Liên minh HTX quốc tế khu vực châu Á - Thái Bình Dương, được các đại biểu trong nước và quốc tế đánh giá cao, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, xây dựng các báo cáo kinh nghiệm quốc tế về phát triển HTX phục vụ cho công tác tuyên truyền, Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX; tổ chức 87 đoàn, 218 lượt cán bộ đi khảo sát, học tập kinh nghiệm về phát triển KTTT, HTX và xúc tiến thương mại ở nhiều nước trong khu vực và châu Âu; trao đổi, làm việc với Liên đoàn HTX các nước trên thế giới và khu vực châu Á - Thái Bình Dương, tổ chức quốc tế để triển khai các chương trình hợp tác¹⁸; phát hành báo cáo thường niên, phóng sự về phát triển KTTT, HTX và hệ thống Liên minh HTX Việt Nam, quảng bá thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; thu hút được 444.300 USD từ các tổ chức quốc tế để hỗ trợ kỹ thuật, xây dựng đề án, mô hình, đào tạo ngắn hạn và dài hạn cho cán bộ HTX và hệ thống Liên minh HTX Việt Nam.

1.10. Tích cực tổ chức các phong trào thi đua nhằm khích lệ, động viên cá nhân, tập thể hợp tác xã và toàn hệ thống, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2016 - 2020, lập thành tích chào mừng các sự kiện lớn của đất nước

Tích cực triển khai các đợt thi đua hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch hằng năm và dài hạn, lập thành tích xuất sắc chào mừng các sự kiện lớn của cả nước và địa phương. Khen thưởng 4.316 Bằng khen, 30 chiến sĩ thi đua ngành, 3.934 Kỷ niệm chương vì Sự nghiệp phát triển HTX; được Nhà nước tặng thưởng 15 Huân chương, 17 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 13 Cờ thi đua của Chính phủ. Tổ chức thành công một số cuộc thi¹⁹; biên tập sách “Những điển hình tiên tiến - HTX kiểu mới giai đoạn 2016 - 2020”; nhân Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh

¹⁸ Ký kết 17 hợp tác và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức quốc tế, tăng cường xúc tiến thương mại quốc tế

¹⁹ Cuộc thi “Tìm hiểu Luật HTX năm 2012” và cuộc thi “Tìm hiểu các loại mô hình HTX kiểu mới”, đã có 101.092 bài dự thi của 63 tỉnh, thành phố và một số bộ, ngành, cơ quan, đơn vị tham gia (báo viết, báo nói, báo hình, sân khấu)

Chủ tịch Hồ Chí Minh khánh thành “Công trình Hợp tác xã với Bác Hồ” tại khu Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Kim Liên, tỉnh Nghệ An với công sức đóng góp của các HTX, LHHTX và cán bộ, viên chức, người lao động và thành viên liên kết trong hệ thống Liên minh HTX Việt Nam.

Nguyên nhân chủ yếu đạt được kết quả nêu trên là do: (1) Đảng và Nhà nước, cấp uỷ và chính quyền cấp tỉnh ban hành chính sách và pháp luật phù hợp về phát triển KTTT, HTX; bố trí cán bộ và tạo điều kiện cơ sở vật chất cho hệ thống Liên minh HTX Việt Nam thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; (2) KTTT, HTX tiếp tục phát triển; nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò của KTTT, HTX đối với phát triển kinh tế - xã hội và vị trí, vai trò của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam đang được nâng cao; (3) Sự đổi mới lãnh đạo, điều hành năng động, quyết liệt và hiệu quả của Đảng đoàn, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và sự tâm huyết, đoàn kết, phấn đấu nâng cao chất lượng hoạt động của toàn thể cán bộ, nhân viên hệ thống Liên minh HTX Việt Nam.

2. Hạn chế, yếu kém

2.1. Một số chỉ tiêu chưa đạt được theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2016 - 2020: Theo chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, về cơ bản hệ thống Liên minh HTX Việt Nam đã hoàn thành; tuy nhiên, một số chỉ tiêu chưa hoàn thành²⁰, nguyên nhân chủ yếu là chỉ tiêu đề ra chưa phù hợp với thực tiễn và khả năng thực hiện.

2.2. Tổ chức, bộ máy của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ: Chưa liên kết chặt chẽ và thống nhất cao trong hệ thống về Điều lệ hoạt động, cơ cấu và chất lượng tổ chức bộ máy, dẫn đến giảm hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện chính sách và nhiệm vụ; nhiệm kỳ đại hội chưa thống nhất trong toàn hệ thống; chính sách của Nhà nước đối với hệ thống Liên minh HTX Việt Nam chưa được thống nhất, có sự khác biệt lớn giữa các địa phương; cơ chế phân công, phân cấp, phối hợp trong thực hiện chức năng đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho thành viên, cung ứng dịch vụ công (tín dụng, đào tạo...) thiếu cơ sở pháp lý và đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp để thực hiện.

2.3. Năng lực hoạt động, khả năng huy động nguồn lực của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã còn nhiều hạn chế, nguồn lực hoạt động chủ yếu do ngân sách Nhà nước cấp: Số lượng và cơ cấu cán bộ còn nhiều bất cập,

²⁰ Chưa xây dựng và phát triển được các trung tâm thương mại và hệ thống phân phối sản phẩm cho các THT, HTX, LHHTX; đáp ứng nhu cầu xúc tiến thương mại của các THT, HTX chỉ đạt 33%, số lượng cán bộ và chất lượng tư vấn chỉ đạt 74,1%, chưa hoàn thiện được hệ thống kiểm toán; tổng số THT chỉ đạt 46%, tổng số HTX chỉ đạt 72%, chưa hình thành được mô hình HTX quy mô cấp tỉnh, huyện và xã; tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học đạt 18,12% (thấp hơn mục tiêu 11,88%) và trình độ trung cấp đạt 41,8% (thấp hơn so với mục tiêu 8,2%), thu nhập bình quân đạt 70,83%, hình thành số lượng quỹ tại các tỉnh, thành phố đạt 87,3%, vốn điều lệ các Quỹ đạt 21%, số lượng Quỹ tín dụng nhân dân đạt 17%.